

Bản án số: 46/2026/HS-ST

Ngày: 22-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 19 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Thu Thảo.

Ông Phạm Văn Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Thành Long, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nương - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2026/QĐST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2026/QĐST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2026/QĐST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Khắc N, sinh năm 1982 tại Vĩnh Long; nơi đăng ký thường trú: ấp A, xã T, tỉnh Vĩnh Long; nơi đăng ký tạm trú: Đường D, ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Khắc N1 (chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Võ Thị Bé B (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 20/8/2025 đến ngày 28/8/2025, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/8/2025 cho đến nay, có mặt.

2. Trần Quốc H, sinh năm 1984 tại Vĩnh Long; nơi đăng ký thường trú: tổ I, ấp C, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1; có vợ là Hoàng Thị T1 và 02 con; tiền án: ngày 11/01/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh)

xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng và phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án hình sự số 02/2023/HSST ngày 11/01/2023; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2025 đến nay, có mặt.

3. Trần Văn Ú, sinh năm 1986 tại Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: tổ A, ấp S, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký tạm trú: Đường N, ấp C, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C (chết) và bà Huỳnh Thị H2; có vợ là Nguyễn Thị H3 và 02 con; tiền án: ngày 11/01/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng và phạt bổ sung số tiền 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án hình sự số 02/2023/HSST ngày 11/01/2023; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2025 đến nay, có mặt.

4. Nguyễn Nhựt K1, sinh năm 1979 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký thường trú: ấp M, xã M, tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký tạm trú: ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bé S (chết) và bà Trương Ngọc Á; có vợ là Nguyễn Thị Trúc H4 và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 20/8/2025 đến ngày 28/8/2025, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/8/2025 cho đến nay, có mặt.

5. Huỳnh Văn Q, sinh năm 1977 tại Cần Thơ; nơi cư trú: tổ ấp B, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn C1 (chết) và bà Nguyễn Thị N2; có vợ Nguyễn Thị T2 và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 20/8/2025 đến ngày 28/8/2025, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/8/2025 cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Chí H5 - Luật sư Văn phòng L, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, bào chữa cho bị cáo Trần Quốc H, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Bùi Ngọc N3, sinh năm 1978; địa chỉ: ấp C, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

+ Ông Võ Tuấn A; sinh năm 1985; địa chỉ: Đường N, ấp C, xã B, Thành phố B, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi của các bị cáo:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 19/8/2025, Huỳnh Văn Q rủ Nguyễn Khắc N đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức lắc tài xỉu, N đồng ý. N lấy bộ tài xỉu

(hột xí ngầu) tại nơi ở của N rồi đi sang phòng trọ của Trần Văn Ú lấy 01 cái đĩa bằng sứ và 01 nắp dụng cụ để lắc tài xỉu làm công cụ đánh bạc. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô của Q chở N đến căn chòi bỏ hoang trong khu đất sau vườn nhà của ông Bùi Ngọc N3 tại tổ I, ấp C, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh để đánh bạc. Đến nơi, Trần Quốc H đang đi săn măng tại đây nên H vào nói chuyện với Q, N được khoảng 10 phút thì có Nguyễn Nhựt K1 đến nên N, H, K1 rủ nhau đánh bạc. N lấy bộ tài xỉu, cái đĩa, nắp dụng cụ lắc tài xỉu đem theo trước đó, rồi lấy 01 tấm chiếu cói, 01 cục gạch tàu có sẵn tại chòi bỏ hoang soạn ra để đánh bạc cùng K1, H còn Q không đánh bạc chỉ đứng xem. Do H không đem theo tiền nên H mượn Q 5.000.000 đồng để đánh bạc, Q đồng ý. Khi đánh bạc, N là người làm cái, số tiền đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 1.000.000 đồng, người đặt cược sẽ đặt tiền bên tài hoặc bên xỉu (nếu ba nút của hạt xí ngầu lớn hơn 11 nút là tài, nếu nhỏ hơn 11 là xỉu), người đặt cược sẽ thắng thua với người làm cái số tiền tương ứng họ đã đặt trước đó, nếu người làm cái “bão” thì người làm cái thắng và thu tiền của tất cả các con bạc. N, K1, H đánh bạc được khoảng 01 giờ đồng hồ, thì có Trần Văn Ú đến tìm gặp anh N3 đề xin măng, Ú thấy N, K1, H đánh bạc nên vào tham gia. N đánh bạc thắng nên N cho Q số tiền 700.000 đồng, H cho Q 300.000 đồng, do Q cho H mượn tiền. Một lúc sau, ông Võ Tuấn A là bạn của N đến đưa cho N 10.000.000 đồng là tiền N mượn Tuấn A 03 ngày trước đó để N giải quyết công việc riêng, tuy nhiên, sau khi N nhận tiền từ Tuấn A, N cũng sử dụng số tiền này vào đánh bạc, Tuấn A đưa tiền cho N xong, Tuấn A ở lại xem đánh bạc. N, Ú, K1, H đánh bạc đến 16 giờ 15 phút ngày 19/8/2025, thì ông N3 (là chủ lô đất nơi các đối tượng đánh bạc) thấy các bị cáo đánh bạc trên đất của mình nên N3 đến yêu cầu các bị can ngưng việc đánh bạc và rời đi chỗ khác, vừa lúc này, lực lượng Công an xã B, thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang. Sau đó, Cơ quan Công an đưa N, K1, H, Ú, Q, Tuấn A, N3 về trụ sở làm việc. Qua làm việc N, Ú, K1, H, Q đã khai nhận hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền của mình.

Qua điều tra, xác định số tiền N, K1, H, Ú sử dụng mục đích đánh bạc như sau: **Nguyễn Khắc N, sử dụng 13.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc, N đánh bạc thắng 900.000 đồng.** Cơ quan Công an thu giữ trên người N số tiền 13.200.000 đồng. Trần Văn Ú, sử dụng 750.000 đồng vào mục đích đánh bạc, Ú đánh bạc thua hết 750.000 đồng. **Nguyễn Nhựt K1 đem theo 8.000.000 đồng, sử dụng mục đích đánh bạc. Khi Công an bắt quả tang, K1 huê vốn và bị Công an thu giữ số tiền 8.000.000 tại chiếu bạc.** Trần Quốc H sử dụng 5.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc, khi Công an bắt quả tang, H đánh bạc thắng 300.000 đồng, H cho Q 300.000 đồng, H tiếp tục đánh thua 450.000 đồng, bị Công an thu giữ trên người số tiền 4.550.000 đồng. Huỳnh Văn Q được H cho 300.000 đồng, N cho 700.000 đồng, bị Công an thu giữ trên người số tiền 1.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Khắc N, Trần Văn Ú, Trần Quốc H, Nguyễn Nhựt K1, Huỳnh Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Nguyễn Khắc N, Trần Văn Ú, Trần Quốc H, Nguyễn

Nhật K1, Huỳnh Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Vật chứng thu giữ: Thu giữ số tiền 26.750.000 đồng, đây là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu dùng để đánh bạc, gồm: 01 đĩa sứ và 03 hạt xí ngầu, 01 nắp nhựa; thu giữ 01 chiếc chiếu cói, 01 viên gạch tàu kích thước 40cm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

- Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát: Bản Cáo trạng số 65/CT-VKSKV19 ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Khắc N, Trần Văn Ú, Trần Quốc H, Nguyễn Nhật K1, Huỳnh Văn Q về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 và Văn bản số 02/CV-VKS ngày 31/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh đã giữ quan điểm truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về mức hình phạt:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc N: từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025, xử phạt bị cáo Trần Quốc H: từ 09 đến 10 tháng tù. Phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật K1: từ 40.000.000 đến 50.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025, xử phạt bị cáo Trần Văn Ú: từ 09 đến 10 tháng tù. Phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Q: từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền thu giữ số tiền 26.750.000 đồng, đây là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu dùng để đánh bạc, gồm: 01 đĩa sứ và 03 hạt xí ngầu, 01 nắp nhựa; 01 chiếc chiếu cói, 01 viên gạch tàu kích thước 40cm, đây là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát.

Các bị cáo Nguyễn Khắc N, Trần Văn Ú, Nguyễn Nhựt K1, Huỳnh Văn Q, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về trình bày luận tội của Viện Kiểm sát.

Các bị cáo Trần Quốc H có ý kiến đề cho người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến tranh luận, bị cáo H không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo H trình bày ý kiến tranh luận: Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và luận tội, bị cáo H không phải là người trực tiếp ban đầu tham gia đánh bạc mà chỉ đi vào tìm mặng rồi thấy rồi tham gia đánh bạc; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ cho bị cáo H để bị cáo sớm về chăm lo cho gia đình.

Ý kiến tranh luận của Kiểm sát viên đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo H: người bào chữa chỉ yêu cầu xem xét thêm cho bị cáo H tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương có nộp cho Tòa án, Viện kiểm sát thống nhất đề nghị này nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H.

Không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Khắc N nói lời sau cùng: bị cáo đã biết hành vi sai phạm của bị cáo, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trần Quốc H nói lời sau cùng: bị cáo đã biết hành vi sai phạm của bị cáo, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo về chăm lo cho gia đình.

Bị cáo Trần Văn Ú nói lời sau cùng: bị cáo đã biết hành vi sai phạm, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm với gia đình.

Bị cáo Nguyễn Nhựt K1 nói lời sau cùng: bị cáo đã biết hành vi sai phạm của bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Huỳnh Văn Q nói lời sau cùng: bị cáo đã biết hành vi sai phạm của bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình thụ lý giải quyết, Tòa án đã tiến hành trả hồ sơ để điều tra bổ sung đối với vụ án để làm rõ đồng phạm đối với hành vi của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 23/2025/HSST-QĐ ngày 29/12/2025. Tại Văn bản số 02/CV-VKS ngày 31/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh đã giữ quan điểm truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vụ án theo quy định.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Khắc N, Trần Văn Ú, Trần Quốc H, Nguyễn Nhựt K1, Huỳnh Văn Q đã khai nhận: Vào khoảng từ 13 giờ 30 phút ngày 19/8/2025, tại căn chòi bỏ hoang trong khu đất sau vườn nhà của ông Bùi Ngọc N3, thuộc tổ I, ấp C, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Nguyễn Khắc N, Trần Văn Ú, Trần Quốc H, Nguyễn Nhựt K1, Huỳnh Văn Q có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức lắc tài, xỉu thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền đánh bạc là 26.750.000 đồng (hai mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Xét hành vi của các bị cáo Nguyễn Khắc N, Trần Văn Ú, Trần Quốc H, Nguyễn Nhựt K1, Huỳnh Văn Q đã vi phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Khắc N, Trần Văn Ú, Trần Quốc H, Nguyễn Nhựt K1, Huỳnh Văn Q phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 như cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, các bị cáo biết việc đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài, xỉu để thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là một tệ nạn của xã hội, nó xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội. Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo N, H, Ú, K1 cùng rủ rê nhau thực hiện hành vi phạm tội nên có vai trò là người thực hành. Bị cáo Q là người cho bị cáo H mượn tiền để đánh bạc, rủ rê các bị cáo tham gia đánh bạc và hưởng lợi nên giữ vai trò đồng phạm giúp sức tích cực. Các bị cáo H, Ú đã từng bị xử phạt về hành vi phạm tội nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Đánh bạc” thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo chưa tốt. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xử các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời cũng nhằm phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngày 11/01/2023, bị cáo H bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo,

thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng và phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án hình sự số 02/2023/HSST ngày 11/01/2023, bị cáo H chấp hành xong thời gian thử thách của người được hưởng án treo ngày 11/3/2024, chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 21/8/2025. Ngày 11/01/2023, bị cáo Ú bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng và phạt bổ sung số tiền 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án hình sự số 02/2023/HSST ngày 11/01/2023, bị cáo Ú chấp hành xong thời gian thử thách của người được hưởng án treo ngày 11/3/2024, chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 21/8/2025. Bị cáo H và bị cáo Ú chưa được xóa án tích, nay bị cáo H và bị cáo Ú lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo Nguyễn Khắc N, Trần Văn Ú, Trần Quốc H, Nguyễn Nhựt K1, Huỳnh Văn Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025. Các bị cáo Nguyễn Khắc N, Nguyễn Nhựt K1, Huỳnh Văn Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025. Bị cáo Trần Quốc H có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của UBND xã B, Thành phố Hồ Chí Minh nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo Nguyễn Khắc N, Nguyễn Nhựt K1, Huỳnh Văn Q là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo Trần Văn Ú, Trần Quốc H là cao nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo trên.

[8] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc H là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 26.750.000 đồng thu giữ của các bị cáo sử dụng đánh bạc là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu dùng để đánh bạc, gồm: 01 đĩa sứ và 03 hạt xí ngầu, 01 nắp nhựa; 01 chiếc chiếu cói, 01 viên gạch tàu kích thước 40cm đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không còn có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: các bị cáo Nguyễn Khắc N, Trần Văn Ú, Trần Quốc H, Nguyễn Nhựt K1, Huỳnh Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 106, Điều 135 và khoản 2 Điều 136, Điều 298, Điều 299, Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về Hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Mục 1, Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc N phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc N: 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 35, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025;

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H: 08 (tám) tháng 02 (hai) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 08 năm 2025. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trần Quốc H, nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

Phạt sỗ sung bị cáo Trần Quốc H: 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 35, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Ú phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Ú: 08 (tám) tháng 02 (hai) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 08 năm 2025. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trần Văn Ú, nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

Phạt sỗ sung bị cáo Trần Văn Ú 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật K1 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhựt K1: 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Q: 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu dùng để đánh bạc gồm: 01 đĩa sứ và 03 hạt xí ngầu, 01 nắp nhựa hình trụ tròn; 01 chiếc chiếu cói, 01 viên gạch tàu kích thước 40cm.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: số tiền 26.750.000 đồng (hai mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh ngày 05 tháng 12 năm 2025, giấy nộp tiền ngày 05 tháng 12 năm 2025 tại Ngân hàng TMCP N4 Chi nhánh B1 Phòng G).

- Về án phí: các bị cáo Nguyễn Khắc N, Trần Văn Ú, Trần Quốc H, Nguyễn Nhựt K1, Huỳnh Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Dũng